

Số: 61/2020/QĐST-HNGĐ

Thanh Trị, ngày 25 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 198/2019/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2019, về việc: “ly hôn, tranh chấp nuôi con và thực hiện nghĩa vụ về tài sản”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Võ Thị Thúy A**, sinh năm 1988.

HKTT: Ấp Tràm K, xã Châu H, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Bị đơn:* Ông **Võ Bé Đ**, sinh năm 1981.

HKTT: Ấp Hòa A, xã Xuân H, huyện Kế S, tỉnh Sóc Trăng.

Địa chỉ liên hệ: Khu tập thể Công an huyện Thanh T, ấp A, thị trấn Phú L, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **Đặng Thị Hồng N**, sinh năm: 1965.

Địa chỉ: Ấp Tràm K, xã Châu H, huyện Thanh T, tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Nguyên đơn bà Võ Thị Thúy A và bị đơn ông Võ Bé Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Nguyên đơn bà Võ Thị Thúy A và bị đơn ông Võ Bé Đ thống nhất giao con chung tên Võ Trọng H, sinh ngày 26/11/2013 cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành.

Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn bà Võ Thị Thúy A và bị đơn ông Võ Bé Đ thống nhất, ông Đ cấp dưỡng nuôi con đến khi con tròn 18 tuổi theo thời gian cấp bậc học của bé cụ thể như sau:

Giai đoạn học tiểu học: Cấp dưỡng mỗi tháng là 2.000.000 đồng/tháng.

Giai đoạn học cấp hai: Cấp dưỡng mỗi tháng là 3.000.000 đồng/tháng.

Giai đoạn học cấp ba: Cấp dưỡng mỗi tháng là 4.000.000 đồng/tháng.

Thời gian cấp dưỡng bắt đầu từ ngày 15/5/2020, thời gian và địa điểm giao nhận tiền cấp dưỡng các bên tự thỏa thuận.

Bị đơn ông Võ Bé Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở ông Đ thực hiện quyền này.

- *Về tài sản chung và nợ chung*: Nguyên đơn bà Võ Thị Thúy A và bị đơn ông Võ Bé Đ thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nguyên đơn bà Võ Thị Thúy A, bị đơn ông Võ Bé Đ và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Đặng Thị Hồng N thống nhất ông Đ nợ bà N số tiền 170.000.000 đồng, ông Đ có trách nhiệm trả cho bà N tiền nợ 170.000.000 đồng làm 04 lần cụ thể như sau:

Lần 01: Vào ngày 05/6/2020 dương lịch trả 50.000.000 đồng.

Lần 02: Vào ngày 05/8/2020 dương lịch trả 20.000.000 đồng.

Lần 03: Vào ngày 01/6/2021 dương lịch trả 50.000.000 đồng.

Lần 04: Vào ngày 31/12/2021 dương lịch trả 50.000.000 đồng là thanh toán xong tiền nợ.

Địa điểm giao nhận tiền: Tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- *Về án phí*: 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự trong vụ án ly hôn và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, bà Võ Thị Thúy A đồng ý chịu. Khấu trừ vào số tiền tạm

ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0009877 ngày 17/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng, bà A đã nộp xong tiền án phí.

Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch 4.250.000 đồng, ông Võ Bé Đ và bà Đặng Thị Hồng N mỗi người đồng ý chịu 50% là 2.125.000 đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng.

Khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.250.000 đồng, bà N đã nộp xong tiền án phí và hoàn trả cho bà N số tiền còn dư là 2.125.000 đồng theo biên lai thu số 0009994 ngày 13/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh T, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Thạnh Trị;
- Chi cục THADS huyện Thạnh T;
- UBND xã Xuân H, Kế S, Sóc Trăng;
- UBND xã Châu H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thị Thanh Mai